

Số: 1998 /KL-SCT

Bình Thuận, ngày 23 tháng 8 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành pháp luật về an toàn vật liệu nổ công nghiệp
đối với các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2022

Thực hiện Quyết định số 75/QĐ-SCT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc Sở Công Thương về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn vật liệu nổ công nghiệp đối với các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2022, từ ngày 07 tháng 7 năm 2022 đến ngày 25 tháng 7 năm 2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH Đầu tư Tân Hà, Công ty Cổ phần Rạng Đông, Công ty TNHH Khai thác và Chế biến khoáng sản Hồng Sơn Bình Thuận, Công ty Cổ phần Bảo trì và Xây dựng đường bộ 71, Công ty TNHH Thép Trung Nguyên, Công ty Cổ phần xây dựng công trình giao thông 677, Công ty Cổ phần Tàzon, Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận, Công ty Cổ phần - Tổng công ty Xây dựng và Lắp máy Việt Nam, Công ty Cổ phần Đạt Phương, Công ty TNHH Xây dựng Tự Lập, Công ty Công nghiệp hóa chất mỏ Nam Trung Bộ và Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 110/BC-ĐTTr75 ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Công Thương kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Tổng số đối tượng thanh tra là 13 đơn vị, cụ thể như sau:

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Tân Hà

- Địa chỉ trụ sở chính: thôn Đông Thuận, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân.
- Địa điểm thanh tra: mỏ đá Tân Hà, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân.
- Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Vũ, chức vụ: Tổng Giám đốc.
- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công khai thác đá xây dựng.

2. Công ty Cổ phần Rạng Đông

- Địa chỉ trụ sở chính: J45 Tôn Đức Thắng, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết.

- Địa điểm thanh tra: mỏ đá Núi Đen, xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh và xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam.

- Người đại diện theo pháp luật: bà Trịnh Thị Phương Hiền, chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công khai thác đá ốp lát gabrodiorit và đá xây dựng.

3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khai thác và Chế biến khoáng sản Hồng Sơn Bình Thuận

- Địa chỉ trụ sở chính: thôn Lạc Hà, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh.

- Địa điểm thanh tra: mỏ đá khu phố Lạc Hà, thị trấn Lạc Tánh và xã Gia An, huyện Tánh Linh.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Vũ Văn Thanh, chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công khai thác khoáng sản đá xây dựng.

4. Công ty Cổ phần Bảo trì và Xây dựng đường bộ 71

- Địa chỉ trụ sở chính: Km 1701 Quốc lộ 1, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc.

- Địa điểm thanh tra: mỏ đá Núi Nhọn, Km 1727 - Quốc lộ 1A, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Lưu Tiến Thành, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công khai thác khoáng sản đá xây dựng.

5. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thép Trung Nguyên

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 1/3 Khu công nghiệp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Địa điểm thanh tra: mỏ đá Đông núi Tàzon, xã Hàm Đức và xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Thành, chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công khai thác khoáng sản đá xây dựng.

6. Công ty Cổ phần Xây dựng công trình giao thông 677

- Địa chỉ trụ sở chính: Km 1709 Quốc lộ 1A, thôn Phú Khánh, xã Hàm

Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam.

- Địa điểm thanh tra: mỏ đá Tây Nam Tazon, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc.

- Người đại diện theo pháp luật: bà Bùi Thị Kim Thoa, chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công khai thác đá xây dựng.

7. Công ty Cổ phần Tazon

- Địa chỉ trụ sở chính: Km 1689 Quốc lộ 1A, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc.

- Địa điểm thanh tra: mỏ đá Đông núi Tazon, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Đinh Xuân Thạch, chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công khai thác khoáng sản đá xây dựng.

8. Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận

- Địa chỉ: số 33 Từ Văn Tư, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận.

- Địa điểm thanh tra: mỏ đá Phong Phú, xã Phong Phú, huyện Tuy Phong.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Thanh Sơn, chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để khai thác khoáng sản đá xây dựng.

9. Công ty Cổ phần - Tổng công ty Xây dựng và Lắp máy Việt Nam

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô C2, Khu công nghiệp Khánh Phú, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Địa điểm thanh tra: Văn phòng công trường thi công gói thầu XL03: Thi hành công trình xây dựng đoạn Km168+000 - Km 185+400, nút giao Đại Ninh thuộc dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn đường bộ cao tốc Vĩnh Hảo - Phan Thiết.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Vũ Trọng Kiên, chức vụ: Tổng Giám đốc và ông Lương Minh Tuyên, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công xây dựng công trình giao thông.

10. Công ty Cổ phần Đạt Phương

- Địa chỉ trụ sở chính: tầng 15, tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phùng Hưng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

- Địa điểm thanh tra: Văn phòng công trường thi công công trình xây dựng đường cao tốc Vĩnh Hảo - Phan Thiết đoạn từ Km136+860 đến Km137+300 chiều dài 440 m và đoạn từ Km139+880 đến Km154+000 chiều dài 640 m của gói thầu XL01: Thi công xây dựng đoạn Km134+000 – Km154+000, nút giao Vĩnh Hảo và tuyến nối QL1 - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông

- Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Anh Tuấn, chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công xây dựng công trình giao thông.

11. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Tự Lập

- Địa chỉ trụ sở chính: khu Hành chính, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Địa điểm thanh tra: Văn phòng công trường thi công công trình xây dựng đường cao tốc Vĩnh Hảo - Phan Thiết đoạn từ Km137+900 đến Km138+464 chiều dài 564 m và đoạn từ Km149+640 đến Km150+020 chiều dài 380 m của gói thầu XL01: Thi công xây dựng đoạn Km134+000 - Km154+000, nút giao Vĩnh Hảo và tuyến nối QL1 - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Thỏa, chức vụ: Giám đốc.

- Đơn vị sử dụng VLNCN để thi công xây dựng công trình giao thông.

12. Công ty Công nghiệp Hoá chất mở Nam Trung Bộ

- Địa chỉ trụ sở chính: Phước Trung, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Đăng Phi, chức vụ: Giám đốc.

- Đơn vị nổ mìn dịch vụ tại 17 công trình, dự án trên địa bàn tỉnh ⁽¹⁾.

⁽¹⁾ (i) dự án cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây, xã Tân Đức và xã Tân Phúc, Hàm Tân, Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng giao thông Phương Thành), (ii) dự án cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây, xã Tân Đức, Hàm Tân, Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty TNHH Khai thác Tân Hưng Thịnh), (iii) dự án khu biệt thự cao cấp và du lịch, nghỉ dưỡng đồi Hòn Rom, phường Mũi Né, Phan Thiết, Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Licogi 16), (iv) mỏ đá Núi Tào, xã Phước Thê, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận), (v) mỏ đá xây dựng Tazon 2, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận), (vi) gói thầu số 9 Công trình đường liên huyện dọc kênh chính qua huyện Hàm Thuận Bắc, huyện Bắc Bình, huyện Tuy Phong (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận), (vii) gói thầu số 10: Công trình đường liên huyện dọc kênh chính qua huyện Hàm Thuận Bắc, huyện Bắc Bình, huyện Tuy Phong (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận), (viii) gói thầu 24KB thuộc Dự án hệ thống thủy lợi Tà Pao, huyện Đức Linh và Tân Linh, tỉnh Bình Thuận (đơn vị chủ quản: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận), (ix) công trình Kênh tiếp nước Sông Móng Hàm

13. Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng

- Địa chỉ trụ sở chính: số 102 Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Tiến Thọ, chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Người đứng đầu Chi nhánh Vật liệu nổ miền Nam: ông Lê Trường Giang, chức vụ: Giám đốc.

- Đơn vị nổ mìn dịch vụ tại 06 công trình, dự án trên địa bàn tỉnh ⁽²⁾.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Tân Hà

1.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 146/GP-SCT ngày 16 tháng 11 năm 2021, có giá trị đến ngày 01 tháng 01 năm 2025.

- Kho lưu trữ VLNCN: 01 kho chứa cố định, sức chứa 07 tấn. Số lượng VLNCN đang chứa tại thời điểm thanh tra là: thuốc nổ các loại 216 kg, kíp các loại 2.545 cái, mìn nổ 410 quả. Kho VLNCN được trang bị hệ thống báo chống trộm tự động; hệ thống chống sét, thu lôi, đèn chiếu sáng hoạt động tốt; ụ che chắn, hàng rào bảo vệ kho và rãnh thoát nước được cải tạo, đảm bảo chiều cao theo quy định; trang bị đầy đủ nội quy kho, tiêu lệnh, nội quy PCCC, biển báo cấm lửa, cấm hút thuốc và dụng cụ chữa cháy. Bố trí trạm canh gác cố định trước cổng ra vào kho, phân công lịch trực bảo vệ 24/24 giờ, sổ trực kho được ghi chép đầy đủ; trang bị đầy đủ bộ đàm, đèn pin cho tổ bảo vệ phục vụ công tác tuần tra, canh gác, đảm bảo không bị thất thoát VLNCN, không xảy ra sự cố về

Cần, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (đơn vị chủ quản: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận), (x) dự án Kênh chuyên nước Hồ Sông Dinh 3 – Hồ Núi Đất, huyện Hàm Tân và thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận), (xi) mỏ đá Tà Zôn 5, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận (đơn vị chủ quản: Công ty Cổ phần Tân Việt Phát), (xii) mỏ đá Núi Dây, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (đơn vị chủ quản: Công ty TNHH Khoáng sản Rạng Đông), (xiii) dự án Gói 2 Khu Công nghiệp Nam Hà (xã Đông Hà – Đức Linh – Bình Thuận) (đơn vị thi công: Công ty CPĐT Phát triển Minh Global), (xiv) dự án Gói 1 Khu Công nghiệp Nam Hà (xã Đông Hà – Đức Linh – Bình Thuận) (đơn vị thi công: Công ty CPĐT XD và Thương Mại Tradeco), (xv) dự án Mỏ đá Bắc Núi Tà Zôn (xã Hồng Sơn – Hàm Thuận Bắc – Bình Thuận) (đơn vị thi công: Công ty TNHH ĐTXD Trường Phúc Hải), (xvi) dự án cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Vinh Quang Hòa Bình) và (xvii) dự án đầu tư xây dựng đoạn đường bộ cao tốc Vĩnh Hảo-Phan Thiết (đơn vị thi công: Công ty CP Cầu đường New Sun).

⁽²⁾ (i) mỏ đá Chóp Vung, xã Hàm Kiệm, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Công ty Cổ phần đầu tư Khoáng sản - Than Đông Bắc), (ii) mỏ đá Chóp Vung 2, xã Hàm Kiệm, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Công ty Cổ phần Tà Zôn), (iii) mỏ đá chóp vung 4, xã Hàm Kiệm, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Công ty Cổ phần Tà Zôn), (iv) mỏ đá Tân Lập 1, xã Tân Lập, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Công ty Cổ phần Đầu tư khai thác khoáng sản Đông Dương), (v) mỏ đá Phong Phú, xã Phong Phú, Tuy Phong, Bình Thuận (Công ty Cổ phần vật liệu Xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận) và (vi) công trình: Nổ mìn phá đá Khu vực cửa hầm phía Nam hầm Núi Vung tại xã Phan Dũng, huyện Tuy Phong, Bình Thuận thuộc Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo đoạn từ Km124+230 đến Km124+500 (Công ty TNHH Đá Hóa An 1).

mất ANTT hoặc cháy nổ nghiêm trọng khu vực xung quanh kho. Có bổ nhiệm Thủ kho ⁽³⁾, xây dựng quy định kho VLNCN và quy định sắp xếp, bảo quản, nhập xuất VLNCN.

- Công ty đã xây dựng Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong công tác sử dụng, bảo quản VLNCN ngày 07 tháng 11 năm 2018; Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro và an toàn trong bảo quản, sử dụng VLNCN ngày 07 tháng 11 năm 2018; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 166BC/TC-ĐTTH ngày 27 tháng 12 năm 2021; Báo cáo số 54BC/TC-ĐTTH ngày 27 tháng 6 năm 2022*).

1.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 95 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại 130.434 kg; kíp các loại 11.876 cái; mìn nổ 6.759 quả*); hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, thuê vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ và Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng ⁽⁴⁾; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn cho các sở, ban, ngành và địa phương, các hộ dân có liên quan.

1.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng phương án nổ mìn theo Quyết định số 361aQĐ/TC-ĐTTH ngày 15 tháng 10 năm 2021; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ theo quy định ⁽⁵⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (*13 người*) đã được Sở Công Thương Bình Thuận sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện về kỹ thuật an toàn sử dụng, bảo quản VLNCN (*có thời hạn đến ngày 24 tháng 11 năm 2022*). Máy đo điện trở kíp mìn, máy đo điện trở, các

⁽³⁾ Quyết định số 79 QĐ/TH-ĐTTH ngày 20/6/2015 về việc tiếp nhận và bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Vũ giữ chức vụ Thủ kho.

⁽⁴⁾ Hợp đồng mua bán vật liệu nổ công nghiệp: số 38/2021/HĐMB ký ngày 22/11/2021 (*với Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ*); số 502/HĐMB-VLNCN/2022 ký ngày 07/12/2021 (*với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng*).

⁽⁵⁾ Quyết định số 89 QĐ/TH-ĐTTH ngày 25/5/2019 về việc bổ nhiệm Quản lý hoạt động VLNCN; Quyết định số 291 QĐ/TC-ĐTTH ngày 31/7/2021 về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ; Quyết định số 293 QĐ/TC-ĐTTH ngày 03/8/2021 về việc bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn.

điện trở tiếp đất đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

1.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 14-NO/GCN ngày 13 tháng 10 năm 2021, có thời hạn đến ngày 13 tháng 10 năm 2022. Có lập sổ đăng ký tạm trú và được Công an xã Tân Hà xác nhận; Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc số P-22/BTH/NV1/3101/000009 ngày 02 tháng 4 năm 2022 với Công ty Bảo hiểm PJICO Bình Thuận. Xây dựng Phương án chữa cháy; Đội PCCC cơ sở được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC.

2. Công ty Cổ phần Rạng Đông

2.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 2608/GP-SCT ngày 05 tháng 10 năm 2020, có giá trị 05 năm kể từ ngày 24 tháng 10 năm 2020.

- Kho lưu trữ VLNCN: 01 kho chứa cố định, sức chứa 10 tấn. Số lượng VLNCN hiện đang chứa tại thời điểm kiểm tra là: thuốc nổ 24,4 kg, kíp điện 600 cái. Số lượng VLNCN đã quá hạn sử dụng: thuốc nổ 24,4kg, đã niêm phong tại kho bảo quản, đang tiến hành các thủ tục tiêu hủy; kíp điện 600 cái. Kho VLNCN được trang bị đèn điện chiếu sáng, đèn sạc pin, bộ đàm và hệ thống tự động báo cháy, báo trộm; có hệ thống thu lôi chống sét, ụ che chắn, hàng rào, nhà bảo vệ...; hàng quý tổ chức tự kiểm tra thiết bị, hệ thống PCCC, báo động chống trộm, hệ thống chống sét được đo điện trở định kỳ; trang bị đầy đủ nội quy kho, tiêu lệnh, nội quy PCCC, biển báo cấm lửa, cấm hút thuốc và dụng cụ chữa cháy (*06 bình PCCC, 06 thùng cát, 06 xô xẻng, 02 hồ nước*) đảm bảo thuận tiện, dễ thấy, dễ sử dụng khi có sự cố cháy xảy ra. Bố trí trạm canh gác cố định trước cổng ra vào kho, phân công lịch trực bảo vệ 24/24 giờ, sổ trực kho được ghi chép đầy đủ thông tin từng ca trực; trang bị đầy đủ bộ đàm, đèn pin cho tổ bảo vệ phục vụ công tác tuần tra, canh gác, đảm bảo không bị thất thoát VLNCN, không xảy ra sự cố về mất ANTT hoặc cháy nổ nghiêm trọng khu vực xung quanh kho. Có bổ nhiệm Thủ kho ⁽⁶⁾, xây dựng nội quy, quy định liên quan đến an toàn trong bảo quản, sử dụng VLNCN và quy trình liên quan đến an toàn trong nhập, xuất kho VLNCN.

- Công ty đã xây dựng văn bản Đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn trong bảo quản, sử dụng VLNCN ngày 10 tháng 6 năm 2019, Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp sự cố liên quan đến VLNCN ngày 19 tháng 6 năm 2019; thực hiện đầy đủ

⁽⁶⁾ Quyết định số 240/QĐ/MĐNĐ-RĐ ngày 23/7/2020 về bổ nhiệm ông Nguyễn Công Nguyên giữ chức vụ Thủ kho.

chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 1608 BC/MĐNĐ-RĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021; Báo cáo số 941 BC/MĐNĐ-RĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022*).

2.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 04 hộ chiếu (*thuộc nổ các loại 1.589,6 kg, kíp các loại 469 cái, mỗi nổ 79 quả và dây điện mạng 500 m*); hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, thuê vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng ⁽⁷⁾; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn gửi các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương, các hộ dân có liên quan.

2.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng phương án nổ mìn số 776 PA/MĐNĐ-RĐ ngày 10 tháng 9 năm 2020; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ theo quy định ⁽⁸⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (*09 người*) đã được Sở Công Thương Bình Thuận sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện Kỹ thuật an toàn VLNCN (*có thời hạn đến ngày 24 tháng 11 năm 2022*). Máy nổ mìn, máy đo điện trở đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

2.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

- Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 08/GCN ngày 15 tháng 6 năm 2022, có thời hạn đến ngày 24 tháng 10 năm 2025. Có lập sổ đăng ký tạm trú và được Công an xã Tân Lập xác nhận.

- Công ty xây dựng phương án chữa cháy, nội quy PCCC và CNCH; đội PCCC và CNCH chuyên ngành (*19 người*) được huấn luyện và cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH. Công ty có Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc số 336/21/HD-1061/32-BGD với Tổng công ty CP Bảo hiểm Bảo Long.

⁽⁷⁾ Hợp đồng nguyên tắc mua bán VLNCN số 906/HĐNT-VLNCN ký ngày 25/9/2019, phụ lục hợp đồng số 02-906/HĐNT-VLNCN ký ngày 09/10/2020; Hợp đồng nguyên tắc mua bán VLNCN số 504/HĐMB-VLNCN/2022 ký ngày 29/12/2021.

⁽⁸⁾ Quyết định số 245/QĐ/MĐNĐ-RĐ ngày 15/7/2019 về việc bổ nhiệm cán bộ Quản lý hoạt động VLNCN; Quyết định số 537/QĐ/MĐNĐ-RĐ ngày 30/11/2021 về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ; Quyết định số 538/QĐ/MĐNĐ-RĐ ngày 30/11/2021 về việc bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn.

3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khai thác và Chế biến khoáng sản Hồng Sơn Bình Thuận

3.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 561/GP-SCT ngày 18 tháng 3 năm 2019, có giá trị 05 năm kể từ ngày 18 tháng 3 năm 2019.

- Kho lưu trữ VLNCN: kho đang xây dựng, chưa hoàn thiện.

- Công ty đã xây dựng Kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố khẩn cấp kho VLNCN số 79/KH-HSBT ngày 22 tháng 11 năm 2018; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 14/BC-HSBT ngày 30 tháng 12 năm 2021; Báo cáo số 06/BC-HSBT ngày 25 tháng 6 năm 2022*).

3.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 20 hộ chiếu (*thuộc nổ các loại 6.548 kg, kíp các loại 860 cái và môi nổ 266 quả*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán VLNCN số 133/HĐMB-VLNCN/2021 ngày 01 tháng 12 năm 2020 với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo nổ mìn gửi Ủy ban nhân dân thị trấn Lạc Tánh trong các lần nổ mìn.

3.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng phương án nổ mìn số 34/PANM-HSBT ngày 12 tháng 02 năm 2019; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ theo quy định⁽⁹⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (*02 người*) đã được Sở Công Thương Bình Thuận sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện Kỹ thuật an toàn VLNCN (*có thời hạn đến ngày 24 tháng 11 năm 2022*). Máy nổ mìn, máy đo điện trở đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

3.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

⁽⁹⁾ Quyết định số 42/TCNS-HSBT ngày 26/6/2019 về việc bổ nhiệm đảm nhiệm việc quản lý hoạt động VLNCN; Quyết định số 14/QĐ-HĐTV ngày 27/01/2011 về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ; Quyết định số 35/TCNS-HSBT ngày 01/3/2019 về việc tiếp nhận và đề bạt ông Thái Hữu Việt làm Chỉ huy nổ mìn.

- Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 14/GCN ngày 08 tháng 01 năm 2020, có thời hạn đến ngày 18 tháng 3 năm 2024.

- Công ty xây dựng Phương án cứu nạn, cứu hộ tháng 01/2022; xây dựng Nội quy phòng cháy chữa cháy và nội quy cứu nạn cứu hộ; đội PCCC chuyên ngành được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC.

4. Công ty Cổ phần Bảo trì và Xây dựng đường bộ 71

4.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 1990/GP-SCT ngày 06 tháng 9 năm 2019, có giá trị đến ngày 27 tháng 12 năm 2022.

- Kho lưu trữ VLNCN: 01 kho chứa cố định, sức chứa 05 tấn. Số lượng VLNCN hiện đang chứa tại thời điểm kiểm tra là: thuốc nổ 18 kg, kíp các loại 2.942 cái, mìn nổ 716 quả và dây điện mạng: 6.000 m. Kho có bố trí lực lượng bảo vệ và tổ chức canh gác theo quy định; kho VLNCN có hệ thống thông tin liên lạc, có thiết bị chống trộm hoạt động bình thường; có biển cấm, biển báo, chỉ dẫn các quy định liên quan đến công tác an toàn PCCC, bố trí nội quy tiêu lệnh và dụng cụ PCCC; trang bị phương tiện, thiết bị PCCC; hệ thống chống sét được kiểm định; niêm yết chữ ký người ký lệnh xuất kho. Có bổ nhiệm Thủ kho⁽¹⁰⁾, xây dựng quy định về xây dựng kho, sắp xếp VLNCN, phương án về bảo vệ an ninh, trật tự.

- Công ty đã xây dựng Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn mỏ đá Núi Nhọn, ngày 05 tháng 01 năm 2022, Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong công tác sử dụng, bảo quản VLNCN ngày 01 tháng 7 năm 2019; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 01/01/BC-SCT/71 ngày 05 tháng 01 năm 2022; Báo cáo số 30/6/BC-SCT/71 ngày 30 tháng 6 năm 2022*).

4.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 122 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 58.616 kg, kíp các loại: 10.574 cái, mìn nổ: 2.257 quả và dây nổ: 700 mét*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, thuê vận chuyển vật liệu nổ công

⁽¹⁰⁾ Quyết định số 15/QĐ/CTY/2020 ngày 23/11/2020 về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Nghị làm thủ kho Kho VLNCN tại mỏ đá Núi Nhọn.

nghiệp với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng⁽¹¹⁾; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn gửi Công an huyện Hàm Thuận Nam, thị trấn Thuận Nam theo từng hộ chiếu nổ mìn, gửi Sở Công Thương, phòng PC06, PC07 (*Thông báo số 08 TB/TC-HC ngày 10 tháng 9 năm 2019*).

4.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng phương án nổ mìn số 01/PANM-PKT ngày 20 tháng 9 năm 2021; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ⁽¹²⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (*08 người*) đã được Sở Công Thương Bình Thuận và Sở Công Thương Ninh Thuận cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN. Máy nổ mìn điện, đồng hồ vạn năng đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

4.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

Công ty đã được Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 235/GCN ngày 28 tháng 9 năm 2021, có thời hạn đến ngày 27 tháng 12 năm 2022. Có lập sổ đăng ký tạm trú và được Công an thị trấn Thuận Nam xác nhận. Xây dựng phương án chữa cháy, đội PCCC cơ sở của công ty đã được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC. Công ty có Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy nổ bắt buộc số P21/BTH/NV1/3101/000022 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Công ty Bảo hiểm PJICO Bình Thuận.

5. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thép Trung Nguyên

5.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 200/GP-SCT ngày 31 tháng 01 năm 2020, có giá trị 05 năm kể từ ngày 06 tháng 02 năm 2020.

- Công ty không có kho VLNCN, thực hiện nổ mìn theo từng hộ chiếu do Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ cung ứng VLNCN đến mỏ đá Đông núi Tà Zon, xã Hàm Đức và xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc.

⁽¹¹⁾ Hợp đồng mua bán vật liệu nổ công nghiệp số 144/HĐMB-VLNMN/2021 ký ngày 16/4/2021; các Phụ lục hợp đồng: số 01-144/HĐMN-VLNMN/2021 ngày 20/4/2021; số 02-144/HĐMN-VLNMN/2021 ngày 20/7/2021; số 03-144/HĐMN-VLNMN/2021 ngày 01/8/2021; số 05-144/HĐMN-VLNMN/2021 ngày 01/4/2022.

⁽¹²⁾ Quyết định số 15/07.QĐ/TC-HC/71 ngày 15/7/2021 về việc bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn và Giám đốc điều hành mỏ; Quyết định số 11/7/QĐ-ĐB71 ngày 11/7/2021 về việc bổ nhiệm ông Lưu Tiên Thành chịu trách nhiệm về việc quản lý, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp.

- Công ty đã xây dựng Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động năm 2019, Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp sự cố liên quan đến VLNCN số 03/KH-TN ngày 30 tháng 10 năm 2020; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 02/BC-VLNCN ngày 26 tháng 12 năm 2021; Báo cáo số 01/BC-VLNCN ngày 29 tháng 6 năm 2022*).

5.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 45 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 24.090 kg, kíp các loại: 2.136 cái và mìn nổ: 690 quả*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết Hợp đồng mua bán vật liệu nổ công nghiệp số 30/2021/HĐMB với Công ty Công nghiệp Hoá chất mỏ Nam Trung Bộ. Công ty ký kết hợp đồng mua bán kèm thuê vận chuyển VLNCN; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn cho các sở, ban, ngành và địa phương.

5.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng phương án khoan - nổ mìn phá đá ngày 19 tháng 12 năm 2019; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ⁽¹³⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (*05 người*) đã được Sở Công Thương Khánh Hoà cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN (*có thời hạn đến ngày 10 tháng 12 năm 2022*). Máy nổ mìn điện đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

5.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

- Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 118/GCN ngày 20 tháng 01 năm 2021, có thời hạn đến ngày 06 tháng 02 năm 2025.

- Công ty xây dựng phương án cứu nạn, cứu hộ, phương án chữa cháy; đội PCCC chuyên ngành đã được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC. Công ty có Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy nổ bắt buộc số PFA/02230574 ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh – Bảo Minh Bình Thuận.

6. Công ty Cổ phần xây dựng công trình giao thông 677

⁽¹³⁾ Quyết định số 15/2019/QĐ ngày 27/12/2019 về việc bổ nhiệm chỉ huy nổ; Quyết định số 12/2020/QĐ-TN ngày 01/11/2020 về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ kiêm Quản lý VLNCN.

6.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 17/GP-SCT ngày 26 tháng 02 năm 2021, có giá trị đến ngày 27 tháng 12 năm 2025.

- Kho lưu trữ VLNCN: 01 kho nổi cố định, sức chứa tối đa 4 tấn. Tại thời điểm kiểm tra, kho VLNCN không chứa thuốc nổ và các phụ kiện nổ. Kho VLNCN được trang bị đầy đủ các hệ thống thông tin liên lạc. Có gắn đèn điện chiếu sáng, có hệ thống chống trộm đột nhập hoạt động tự động, báo thông tin về hộp trung tâm gắn tại nhà bảo vệ. Có 01 hệ thống thu lôi tiếp địa chống sét, có đo kiểm định kỳ và có thông số kỹ thuật đo đặc theo quy định. Xung quanh kho được bao che hàng rào kẽm gai, có chốt canh gác bảo vệ trực 24/24. Tại kho bảo quản và khu vực thi công khai thác đều có biển báo, biển cảnh báo nguy hiểm. Có nội quy ra vào công, nội quy PCCC, biển cấm không phận sự cấm vào và các biển ký hiệu cảnh báo khác.

- Công ty đã xây dựng Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn trong VLNCN tháng 02/2021, Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất tháng 02/2021; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 81/BCVLNCN/GT677 ngày 25 tháng 12 năm 2021; Báo cáo số 36/BC ngày 29 tháng 6 năm 2022*).

6.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 38 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 35.399,5 kg, mìn nổ: 60 quả, kíp các loại: 806 cái và dây nổ: 10.050 m*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, thuê vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng⁽¹⁴⁾; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo lịch nổ mìn gửi Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Ủy ban nhân dân xã Hàm Đức.

6.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng phương án nổ mìn mỏ đá TaZon tháng 02/2021;

⁽¹⁴⁾ Hợp đồng mua bán vật liệu nổ công nghiệp số 137/HĐNT-VLNCN/2021 ký ngày 15/01/2021, số 501/HĐMB-VLNCN/2022 ký ngày 20/11/2021.

bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ⁽¹⁵⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (07 người) đã được Sở Công Thương Bình Thuận sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện về Kỹ thuật an toàn sử dụng, bảo quản VLNCN (có thời hạn đến ngày 24 tháng 11 năm 2022). Máy nổ mìn, dụng cụ đo điện vạn năng đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

6.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

- Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 111/GCN ngày 03 tháng 02 năm 2021, có thời hạn đến ngày 27 tháng 12 năm 2025. Có lập sổ đăng ký tạm trú và Công an xã Hàm Đức xác nhận.

- Công ty có xây dựng Phương án chữa cháy của cơ sở, thành lập Đội PCCC chuyên ngành. Công ty có Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc số 13373/21/HD-TS.1.1/036-KDBH03 ngày 02 tháng 11 năm 2021 với Công ty Bảo hiểm MIC Bình Thuận.

7. Công ty Cổ phần Tàzon

7.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 1160/GP-SCT ngày 24 tháng 5 năm 2019, có giá trị 05 năm kể từ ngày ký ban hành.

- Kho lưu trữ VLNCN: 01 kho chứa cố định, sức chứa 10.000 kg thuốc nổ và 50.000 kíp các loại. Số lượng VLNCN hiện đang chứa tại thời điểm kiểm tra là: thuốc nổ: 550 kg, kíp phi điện: 3.251 cái, mìn nổ: 1.044 quả. Kho VLNCN được xây dựng theo đúng quy định tại QCVN 01:2019/BCT, được trang bị đầy đủ các dụng cụ PCCC. Có bố trí bảo vệ trực kho VLNCN 24/24 và bảo vệ có trách nhiệm ghi chép quá trình trực kho vào sổ trực kho VLNCN. Thủ kho VLNCN luôn theo dõi, ghi chép sổ thống kê nhập, xuất VLNCN, thủ tục đạt yêu cầu về xuất nhập VLNCN. Có tiến hành thực hiện chế độ kiểm tra sổ nhập xuất hàng tháng theo quy định. Có bổ nhiệm Thủ kho⁽¹⁶⁾, xây dựng nội quy kho vật liệu nổ, quy trình sắp xếp, bảo quản, nhập, xuất VLNCN và các nội quy, quy định liên quan đến an toàn trong bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

- Công ty đã xây dựng báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn trong

⁽¹⁵⁾ Quyết định số 01/QĐ-NSHC ngày 09/02/2022 về việc bổ nhiệm chức danh Giám đốc điều hành mỏ, người quản lý VLNCN, Quyết định số 10/QĐ/NSHC ngày 22/8/2017 về việc bổ nhiệm cán bộ chỉ huy khoan bắn nổ mìn.

⁽¹⁶⁾ Quyết định số 288/QĐ/TH-TZ ngày 31/12/2012 về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Quản đốc mảng khai thác kiêm thủ kho VLNCN

bảo quản, sử dụng VLNCN, kế hoạch cứu khẩn cấp sự cố kho VLNCN, biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất của dự án khai thác đá xây dựng; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 320 BC/TH-TZ ngày 27 tháng 12 năm 2021; Báo cáo số 161 BC/TH-TZ ngày 27 tháng 6 năm 2022*).

7.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 69 hộ chiếu (*thuộc nổ các loại: 103.825 kg, mỗi nổ: 9.463 quả và kíp các loại: 13.125 cái*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, thuê vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng⁽¹⁷⁾; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn gửi các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương, các hộ dân có liên quan.

7.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng Phương án nổ mìn số 86 PA/KT-TZ ngày 21 tháng 5 năm 2019; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ⁽¹⁸⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (*17 người*) đã được Sở Công Thương Bình Thuận sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện về Kỹ thuật an toàn sử dụng, bảo quản VLNCN (*có thời hạn đến ngày 24 tháng 11 năm 2022*). Máy nổ mìn đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

7.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

- Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 04/GCN ngày 25/4/2019, có thời hạn theo Giấy phép sử dụng VLNCN. Có lập sổ đăng ký tạm trú và được Công an xã Hàm Đức xác nhận.

- Công ty có xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở; phương án cứu hộ, cứu nạn, nội quy phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; đội PCCC cơ sở

⁽¹⁷⁾ Hợp đồng mua bán VLNCN số 134/HĐMB-VLNMN/2020 ký ngày 26/12/2019; phụ lục hợp đồng số 01-134/HĐMB-VLNMN/2020 ký ngày 02/11/2020; Hợp đồng mua bán vật liệu nổ công nghiệp số 500/HĐMB-VLNMN/2022 ký ngày 22/12/2021.

⁽¹⁸⁾ Quyết định số 92 QĐ/TH-TZ ngày 30/5/2013 bổ nhiệm Giám đốc điều hành; Quyết định số 172 QĐ/TH-TZ ngày 01/10/2018 về việc bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn; Quyết định số 208 QĐ/TH-TZ ngày 30/12/2020 về việc phân công nhiệm vụ Cán bộ Trung cấp, kiêm giữ chức vụ Cán bộ quản lý hoạt động VLNCN kể từ ngày 01/01/2021.

được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC. Có Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc số P-22/BTH/NV1/3101/000011 ngày 13 tháng 5 năm 2022 với Công ty Bảo hiểm PJICO Bình Thuận, có thời hạn đến ngày 15 tháng 5 năm 2023.

8. Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận

8.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 2847/GP-SCT ngày 10 tháng 12 năm 2018, có giá trị 05 năm kể từ ngày ký. Tại thời điểm thanh tra, Công ty đã trả Giấy phép sử dụng VLNCN và đã được Sở Công Thương thu hồi theo Quyết định số 65/QĐ-SCT ngày 30 tháng 5 năm 2022.

- Kho lưu trữ VLNCN: 01 kho chứa cố định, sức chứa 10.000 kg thuốc nổ. Tại thời điểm kiểm tra, kho VLNCN không chứa thuốc nổ và các phụ kiện nổ. Kho VLNCN được xây dựng theo đúng quy định tại QCVN 01:2019/BCT, được trang bị hệ thống thông tin liên lạc, chống trộm, cung cấp điện, hệ thống chống sét, ụ che chắn, các loại biển báo, ký hiệu cảnh báo nguy hiểm trang bị đầy đủ theo quy định của pháp luật. Có bổ nhiệm Thủ kho⁽¹⁹⁾, xây dựng các nội quy an toàn khoan - nổ mìn trong khai thác, báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn Xí nghiệp Khai thác đá Phong Phú (tháng 7/2018), nội quy an toàn nổ mìn trong khai thác đá, nội quy kho Vật liệu nổ công nghiệp và quy định về sắp xếp, bảo quản, xuất nhập vật liệu nổ công nghiệp.

- Công ty đã xây dựng Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp xí nghiệp khai thác đá Phong Phú số 449/CPVLXD-KS ngày 19 tháng 11 năm 2018; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 561/CPVLXD-KS ngày 30 tháng 12 năm 2021; Báo cáo số 245/BC-CPVLXDKS ngày 25 tháng 6 năm 2022*).

8.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 30 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 24.177 kg, mỗi nổ: 549 quả, dây nổ chịu nước: 10.050 m và kíp các loại: 609 cái*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, thuê vận chuyển vật liệu nổ công

⁽¹⁹⁾ Quyết định số 530/QĐ/CPVLXD-KS ngày 12/11/2013 về việc giao nhiệm vụ Thủ kho kho VLNCN tại Xí nghiệp khai thác đá Phong Phú đối với ông Võ Duy Trường

nghiệp với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng⁽²⁰⁾; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

8.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng phương án nổ mìn theo Quyết định số 281/QĐ/CPVLXDKS ngày 23 tháng 7 năm 2018; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ⁽²¹⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (05 người) đã được Sở Công Thương Bình Thuận sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện Kỹ thuật an toàn VLNCN (có thời hạn đến ngày 24 tháng 11 năm 2022). Máy điểm hoá, đồng hồ đo điện vạm năng đã được kiểm định và có kết quả kiểm định đạt yêu cầu.

8.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

- Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 10/GCN ngày 13 tháng 11 năm 2020, Giấy chứng nhận có thời hạn đến ngày 10 tháng 12 năm 2023. Có lập sổ đăng ký tạm trú và được Công an xã Chí Công xác nhận.

- Công ty có Giấy chứng nhận bảo hiểm số 028.KDBT.HD.TS111.21.004054 của Bảo hiểm VietinBank. Xây dựng Nội quy cứu nạn cứu hộ, thành lập đội PCCC chuyên ngành và đội CNCH được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC.

9. Công ty Cổ phần - Tổng công ty Xây dựng và Lắp máy Việt Nam

9.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 91/GP-SCT ngày 06 tháng 7 năm 2021, có giá trị đến hết ngày 21 tháng 6 năm 2022.

- Công ty không có kho VLNCN, đơn vị thực hiện nổ mìn theo từng hộ chiếu do Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ cung ứng VLNCN.

- Công ty đã xây dựng Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp, Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn; thực hiện báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo

⁽²⁰⁾ Hợp đồng mua bán VLNCN số 136/HĐMB-VLNMN/2021 ký ngày 01/12/2020; Hợp đồng mua bán VLNCN số 503/HĐMB-VLNMN/2022 ngày 09/12/2021.

⁽²¹⁾ Quyết định số 368/QĐ/CPVLXD-KS ngày 27/6/2014 về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ kiêm Chỉ huy nổ mìn, Quyết định số 210/QĐ/CPVLXD-KS ngày 24/6/2019 về việc bổ nhiệm Người quản lý hoạt động VLNCN.

quy định (Báo cáo số 211225.01/BC-ECV ngày 25 tháng 12 năm 2021, báo cáo số 22.0627/BC-ECV ngày 27 tháng 6 năm 2022).

9.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 58 hộ chiếu (*thuộc nổ các loại: 7.691 kg, kíp các loại: 4.580 cái, dây nổ: 150 m và dây điện mạng: 1.500 m*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết Hợp đồng mua bán VLNCN số 35/HĐMB-VLNMN/2021 với Công ty Công nghiệp Hoá chất mỏ Nam Trung Bộ, ký ngày 09 tháng 11 năm 2021; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn phá đá thi công công trình xây dựng đường cao tốc gửi Ủy ban nhân dân các xã: Hải Ninh, Sông Bình, Phan Thanh.

9.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng Phương án nổ mìn ngày 23 tháng 5 năm 2021; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn theo quy định⁽²²⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (*05 người*) đã được Sở Công Thương Hà Nam sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện Kỹ thuật an toàn VLNCN. Máy nổ mìn điện, máy khoan đá đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

9.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 259/GCN ngày 21 tháng 6 năm 2021, có thời hạn đến ngày 21 tháng 6 năm 2022. Có xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở.

10. Công ty Cổ phần Đạt Phương

10.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 3023/GP-SCT ngày 16 tháng 11 năm 2020, có giá trị đến hết ngày 28 tháng 9 năm 2022.

- Công ty không có kho VLNCN, đơn vị thực hiện nổ mìn theo từng hộ chiếu do Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ và Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng cung ứng VLNCN đến địa điểm sử

⁽²²⁾ Quyết định số 211030.01/QĐ-HĐQT ngày 30/10/2021 về việc tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ làm Chỉ huy nổ mìn.

dụng vật liệu nổ.

- Công ty có xây dựng Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp tại bãi nổ, có lập Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn của công việc nổ mìn; thực hiện báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 03/ĐP-BC-VLN ngày 28 tháng 12 năm 2021, Báo cáo số 03/ĐP-BC-VLN ngày 28 tháng 6 năm 2022*).

10.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 253 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 136.677 kg, kíp nổ các loại: 11.942 cái, mìn nổ: 1.066 quả và dây nổ: 30.450 m*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, thuê vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ và Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng⁽²³⁾; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn gửi huyện, xã và các ban, ngành.

10.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

- Công ty có xây dựng phương án nổ mìn⁽²⁴⁾; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn, cán bộ quản lý hoạt động VLNCN và Giám đốc điều hành mỏ⁽²⁵⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty đã được Sở Công Thương Quảng Ngãi (*cấp 05 Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày 13 tháng 7 năm 2024*), Sở Công Thương Khánh Hoà (*cấp 01 Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày 07 tháng 01 năm 2023*) sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện Kỹ thuật an toàn VLNCN. Máy nổ mìn điện, cần đo điện trở một chiều đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

10.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

Công ty đã được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 29/GCN ngày 13

⁽²³⁾ Hợp đồng mua bán vật liệu nổ công nghiệp: số 06/HĐMB-VLN/2020 ký ngày 15/12/2020, phụ lục hợp đồng số 04-06/HĐMB-VLN/2020 ngày 06/12/2021, điều chỉnh tên bên mua thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương (*với Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ*); số 601/HĐMB-VLNMN/2021 ký ngày 01/3/2021, số 716/HĐMB-VLNMN/2022 ký ngày 08/12/2021 (*với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng*).

⁽²⁴⁾ Phương án nổ mìn số 223/2020-CT CP ĐP ngày 13/10/2020, Phương án nổ mìn số 224/PANM-ĐP ngày 10/9/2021.

⁽²⁵⁾ Quyết định số 346.2/QĐ-ĐP-HCNS ngày 15/10/2020 về việc bổ nhiệm cán bộ làm chỉ huy trưởng công tác khoan nổ mìn; Quyết định số 476.1/QĐ-ĐP-HCNS ngày 08/12/2021 về việc bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn; Quyết định số 4361/QĐ-ĐP-HCNS ngày 15/10/2020 về việc bổ nhiệm chỉ huy trưởng công trường; Quyết định số 4361/QĐ-ĐP-HCNS ngày 15/10/2020 về việc bổ nhiệm chỉ huy trưởng công trường.

tháng 01 năm 2022, có thời hạn đến hết ngày 28 tháng 9 năm 2022. Có đăng ký tạm trú cho nhân viên, người lao động và được Công an xã Phú Lạc xác nhận. Có bố trí trang bị thiết bị PCCC theo quy định, Đội PCCC cơ sở đã được huấn luyện và được cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH.

11. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Tự Lập

11.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Sở Công Thương Bình Thuận cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 2643/GP-SCT ngày 08 tháng 10 năm 2020, có giá trị đến hết ngày 28 tháng 9 năm 2022.

- Công ty không có kho VLNCN, đơn vị thực hiện nổ mìn theo từng hộ chiếu do Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ và Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng cung ứng VLNCN đến địa điểm sử dụng vật liệu nổ.

- Công ty có xây dựng Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp ngày 29 tháng 9 năm 2020, có lập Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn của công việc nổ mìn; thực hiện báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 05/2021-BC ngày 28 tháng 12 năm 2021, Báo cáo số 01/2022-BC ngày 30 tháng 6 năm 2022*).

11.2. Việc sử dụng VLNCN

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 642 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 285.197 kg, kíp visai điện: 54.235 cái và dây nổ chịu nước: 204.550 m*). Hộ chiếu nổ mìn được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

- Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, thuê vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ và Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng⁽²⁶⁾; việc mua VLNCN đều có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Thực hiện thông báo về công tác nổ mìn gửi Ban QLDA 07, Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phong, Công an huyện Tuy Phong, Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc, Phong Phú.

11.3. Việc xây dựng phương án nổ mìn, nhân lực và trang thiết bị liên quan đến hoạt động VLNCN

⁽²⁶⁾ Hợp đồng mua bán vật liệu nổ công nghiệp số 47/HĐMB/NĂM 2020 ký ngày 12/10/2020, phụ lục hợp đồng số 03-47/HĐMB/NĂM 2020 ngày 01/10/2021 (với Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Trung Bộ); số 207/HĐMB-VLNMN/2020 ký ngày 14/10/2020, phụ lục hợp đồng số 03-207/HĐMB-VLNMN/2020 ngày 06/10/2021 (với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng).

- Công ty có xây dựng phương án nổ mìn theo Quyết định số 268 QĐ-TL ngày 30 tháng 9 năm 2020; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn theo quy định ⁽²⁷⁾.

- Nhân lực liên quan đến hoạt động VLNCN của Công ty (10 người) đã được Sở Công Thương Bình Thuận sát hạch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện Kỹ thuật an toàn VLNCN (có thời hạn đến ngày 24 tháng 11 năm 2022). 02 máy nổ mìn điện đã được kiểm định và kết quả đạt yêu cầu.

11.4. Về công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy

Công ty đã được Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 28/GCN ngày 29 tháng 9 năm 2021, có thời hạn đến hết ngày 28 tháng 9 năm 2022. Công ty thực hiện việc đăng ký tạm trú cho nhân viên, người lao động và được Công an xã Phú Lạc xác nhận. Có bố trí trang bị thiết bị PCCC, Đội PCCC cơ sở được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC.

12. Công ty Công nghiệp Hoá chất mỏ Nam Trung Bộ

12.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp - Bộ Công Thương cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN số 63/GP-ATMT ngày 15 tháng 11 năm 2017; Giấy phép dịch vụ nổ mìn số 34/GP-ATMT ngày 06/5/2021, có giá trị đến ngày 16 tháng 5 năm 2023.

- Công ty không có kho bảo quản VLNCN tại tỉnh Bình Thuận; trực tiếp vận chuyển VLNCN theo từng hộ chiếu nổ mìn từ kho VLNCN Nha Trang (Diên Sơn - Diên Khánh – Khánh Hòa) để phục vụ thi công nổ mìn dịch vụ cho các khách hàng tại tỉnh Bình Thuận, các thủ tục cung ứng, vận chuyển được Công ty thực hiện theo đúng quy định.

- Công ty có xây dựng Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động năm 2019, Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp tháng 02/2019.

- Nhân lực liên quan hoạt động VLNCN của Công ty (79 người) đã được Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp – Bộ Công Thương huấn luyện trong tháng 5 năm 2021; được tổ chức khám sức khỏe định kỳ, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân và thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ theo quy định và được phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Khánh Hòa huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH. Các máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (10 máy nổ mìn điện, 04 máy đo điện trở kíp) đã được kiểm định và còn hạn kiểm định.

⁽²⁷⁾ Quyết định số 490/QĐ-TL ngày 28/11/2020 về việc bổ nhiệm cán bộ làm Chỉ huy nổ mìn.

- Công ty đã được Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 23-5/GCN ngày 11 tháng 3 năm 2021, có hiệu lực đến ngày 11 tháng 3 năm 2023. CBCNV lưu trú tại tỉnh Bình Thuận đều được Công ty đăng ký tạm trú, tạm vắng và có xác nhận của Công an xã Hàm Đức.

- Công ty đã thực hiện báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (*Báo cáo số 14/BC-HCMNTB ngày 04 tháng 01 năm 2022, Báo cáo số 782/BC-HCMNTB ngày 27 tháng 6 năm 2022*).

12.2. Công tác sử dụng VLNCN tại các công trình

Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 1.083 hộ chiếu, cụ thể: thuốc nổ các loại: 594.963,5 kg, kíp nổ các loại: 95.588 cái, dây nổ: 184.400 m và môi nổ: 13.193 quả.

a) Dự án cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây: xã Tân Đức và xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân, Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông Phương Thành)

- Công ty ký kết Hợp đồng khoan - nổ mìn với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông Phương Thành⁽²⁸⁾; xây dựng các phương án nổ mìn: số 378/PANM-HCMNTB ngày 02 tháng 4 năm 2021, số 008/PANM-HCMNTB-KTAT ngày 07 tháng 3 năm 2022, số 12/PANM-HCMNTB-KTAT ngày 30 tháng 3 năm 2022; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 380/QĐ-HCMNTB ngày 02 tháng 4 năm 2021, số 239/QĐ-HCMNTB ngày 09 tháng 3 năm 2022, số 364/QĐ-HCMNTB ngày 30 tháng 3 năm 2022. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽²⁹⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: số 256/GCN ngày 31 tháng 5 năm 2021; số 253/GCN ngày 30 tháng 3 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 198 hộ chiếu (*thuốc*

⁽²⁸⁾ Hợp đồng số 97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 01/4/2021; phụ lục hợp đồng số 01-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 16/7/2021, số 02-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 01/10/2021, số 03-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 01/3/2022, số 04-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 11/3/2022, số 05-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 17/3/2022, số 06-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 01/4/2022, số 07-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 01/4/2022, số 08-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 15/4/2022, số 09-97/2021/HĐKNM/PT-HCM ngày 01/6/2022.

⁽²⁹⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 379/TB-HCMNTB ngày 02/4/2021 (Công văn xác nhận số 881/SCT-QLCN ngày 16/4/2021 của Sở Công Thương, thời hạn kết thúc ngày 16/5/2022), Thông báo sử dụng VLNCN số 671/TB-HCMNTB ngày 12/5/2021 (Công văn xác nhận số 1147/SCT-QLCN ngày 18/5/2021 của Sở Công Thương, thời hạn kết thúc ngày 31/3/2022), Thông báo sử dụng VLNCN số 235/TB-HCMNTB ngày 12/5/2021, số 236/TB-HCMNTB ngày 07/3/2022 (Công văn xác nhận số 715/SCT-QLCN ngày 23/3/2022 của Sở Công Thương, thời hạn kết thúc ngày 14/12/2022), Thông báo sử dụng VLNCN số 363/TB-HCMNTB ngày 30/3/2022 (Công văn xác nhận số 929/SCT-QLCN ngày 18/4/2021 của Sở Công Thương, thời hạn kết thúc ngày 14/12/2022).

nổ các loại: 148.635 kg, kíp nổ các loại: 25.719 cái, dây nổ DSV 12g/m: 22.850 m và môi nổ MN31/175g/quả: 4.128 quả).

b) Dự án cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây: xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty TNHH Khai thác Tân Hưng Thịnh)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty TNHH Khai thác Tân Hưng Thịnh⁽³⁰⁾; xây dựng các phương án nổ mìn: số 978/PANM-HCMNTB ngày 26 tháng 5 năm 2021, số 007/PANM-HCMNTB-KTAT ngày 28 tháng 02 năm 2022; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 800/QĐ-HCMNTB ngày 26 tháng 5 năm 2021, số 200/QĐ-HCMNTB ngày 28 tháng 02 năm 2022. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽³¹⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: số 256/GCN ngày 31 tháng 5 năm 2021, số 256/GCN ngày 31 tháng 5 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 74 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 36.530 kg, kíp nổ các loại: 3.989 cái và dây nổ DSV 12g/m: 4.950 m*).

c) Dự án khu biệt thự cao cấp và du lịch, nghỉ dưỡng đồi Hòn Rơm: phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Licogi 16)

- Công ty có ký kết Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 09/21-LCG ngày 14 tháng 5 năm 2021, phụ lục hợp đồng số 01-09/21-LCG ngày 04 tháng 6 năm 2021 với Công ty CP Licogi 16; xây dựng các Phương án nổ mìn: số 740/PANM-HCMNTB ngày 14 tháng 5 năm 2021, số 850/PANM-HCMNTB-KTAT ngày 02 tháng 6 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 742/QĐ-HCMNTB ngày 14 tháng 5 năm 2021, số 1258/QĐ-HCMNTB ngày 27 tháng 7 năm 2021. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽³²⁾; thông báo

⁽³⁰⁾ Hợp đồng nổ mìn số 11/2021/HĐNM ngày 24/5/2021; Phụ lục hợp đồng số 01-11/2021 ngày 01/8/2021, số 02-11/2021/HĐNM ngày 28/02/2021, số 03-11/2021/HĐNM ngày 15/02/2022, số 04-11/2021/HĐNM ngày 01/4/2022, số 05-11/2021/HĐNM ngày 15/4/2022, số 06-11/2021/HĐNM ngày 04/5/2022, số 07-11/2021/HĐNM ngày 01/6/2022.

⁽³¹⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 799/TB-HCMNTB ngày 26/5/2021, (Công văn xác nhận số 1351/SCT-QLCN ngày 04/06/2021 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 15/02/2022); Công văn số 637/HCMNTB-KTAT ngày 26/5/2022, Thông báo sử dụng VLNCN số 639/TB-HCMNTB ngày 26/5/2022 (Công văn xác nhận số 1366/SCT-QLCN ngày 13/6/2022, ngày kết thúc 31/8/2022); Thông báo sử dụng VLNCN số 197/TB-HCMNTB ngày 04/3/2022 (Công văn xác nhận số 508/SCT-QLCN ngày 04/3/2022, ngày kết thúc 31/5/2022).

⁽³²⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 741/TB-HCMNTB ngày 14/5/2021, (Công văn xác nhận số 1395/SCT-QLCN ngày 08/06/2021 của Sở Công Thương, thời hạn kết thúc ngày 31/12/2021); Thông báo sử dụng VLNCN số 1257/TB-HCMNTB ngày 27/7/2021 (Công văn xác nhận số 1993/SCT-QLCN ngày 18/8/2022, thời hạn kết thúc ngày 30/12/2021).

về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: số 258/GCN ngày 04 tháng 6 năm 2021, số 261/GCN ngày 13 tháng 8 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 21 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 14.572 kg, kíp nổ các loại: 2.279 cái và dây nổ DSV 12g/m: 11.000 m*).

d) Mỏ đá Núi Tào, xã Phước Thế, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận)

- Công ty có ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận⁽³³⁾; xây dựng các Phương án nổ mìn: số 02/PANM-HCMNTB ngày 28 tháng 12 năm 2021, số 1049/PANM-HCMNTB ngày 15 tháng 7 năm 2020; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 1712/QĐ-HCMNTB ngày 06 tháng 11 năm 2022, số 2282/QĐ-HCMNTB ngày 30 tháng 12 năm 2021. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽³⁴⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: số 11/GCN ngày 17 tháng 5 năm 2021, số 11/GCN ngày 06 tháng 5 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 48 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 42.699 kg, kíp nổ các loại: 949 cái, dây nổ DSV 12g/m: 18.100 m và mồi nổ: 949 quả*).

đ) Mỏ đá xây dựng Tàzon 2, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận)

- Công ty có ký kết Hợp đồng nổ mìn năm số 21/2022/HĐMN ngày 18 tháng 5 năm 2022; phụ lục Hợp đồng số 01-21/2022/HĐMN ngày 01 tháng 6 năm 2022 với Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận; xây dựng Phương án nổ mìn số 1094/PANM-HCMNTB ngày 21 tháng 7 năm 2020; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 1096/QĐ-HCMNTB ngày 21 tháng 7 năm 2020. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng

⁽³³⁾ Hợp đồng nổ mìn số 03/2022/HĐMN ngày 07/12/2021; phụ lục hợp đồng số 01-03/2022/HĐMN ngày 01/4/2022; phụ lục hợp đồng: số 01-03/2022/HĐMN ngày 15/4/2022, số 03-03/2022/HĐMN ngày 01/6/2022.

⁽³⁴⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 2278/TB-HCMNTB ngày 29/12/2022, (Công văn xác nhận số 88/SCT-QLCN ngày 12/01/2022 của Sở Công Thương, thời hạn kết thúc ngày 16/5/2023); Thông báo sử dụng VLNCN số 666/TB-HCMNTB ngày 12/5/2021 (Công văn xác nhận số 1144/SCT-QLCN ngày 18/5/2021, thời hạn kết thúc ngày 31/12/2021).

VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận ⁽³⁵⁾, thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: số 09/GCN ngày 17 tháng 5 năm 2021, số 09/GCN ngày 06 tháng 5 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 140 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 104.420,5 kg, kíp nổ các loại: 6.432 cái, dây nổ DSV 12g/m: 20.800 m và mồi nổ: 1.243 quả*).

e) Gói thầu số 9 Công trình đường liên huyện dọc kênh chính qua huyện Hàm Thuận Bắc, huyện Bắc Bình, huyện Tuy Phong (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận)

- Công ty có ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận ⁽³⁶⁾; xây dựng Phương án nổ mìn số 2010/PANM-HCMNTB ngày 29 tháng 11 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 2016/QĐ-HCMNTB ngày 29 tháng 11 năm 2021; thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 3155/SCT-QLCN ngày 10 tháng 12 năm 2021, thời hạn kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: số 22/GCN ngày 24 tháng 5 năm 2021, số 22/GCN ngày 06 tháng 5 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 31 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 17.263 kg, kíp nổ các loại: 4.760 cái và dây nổ DSV 12g/m: 13.350 m*).

g) Gói thầu số 10: Công trình đường liên huyện dọc kênh chính qua huyện Hàm Thuận Bắc, huyện Bắc Bình, huyện Tuy Phong (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận)

- Công ty có ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận ⁽³⁷⁾; xây dựng các Phương án nổ mìn số 806/PANM-HCMNTB ngày 16 tháng 7 năm 2019, số 1992/PANM-HCMNTB-

⁽³⁵⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 665/TB-HCMNTB ngày 18/5/2021 (Công văn xác nhận số 1150/SCT-QLCN ngày 18/5/2021 của Sở Công Thương, thời hạn kết thúc ngày 31/5/2022); Thông báo sử dụng VLNCN số 647/TB-HCMNTB ngày 27/5/2022, Văn bản số 648/HCMNTB-KTAT ngày 27/5/2022 về việc gia hạn sử dụng VLNCN tại mỏ đá Tazon2 (Công văn xác nhận số 1347/SCT-QLCN ngày 08/6/2022 của Sở Công Thương, thời hạn kết thúc ngày 16/5/2023).

⁽³⁶⁾ Hợp đồng nổ mìn năm số 48/2019/HĐNM ngày 31/7/2019; phụ lục hợp đồng số 01-48/2019/HĐMN ngày 27/9/2019; phụ lục hợp đồng số 02-48/2019/HĐMN ngày 10/9/2020; phụ lục hợp đồng số 03-48/2019/HĐMN ngày 19/11/2020; phụ lục hợp đồng số 04-48/2019/HĐMN ngày 19/11/2021.

⁽³⁷⁾ Hợp đồng nổ mìn số 44/2019/HĐNM ngày 27/6/2019. Phụ lục hợp đồng số 01-44/2019/HĐNM ngày 27/9/2019, số 02-44/2019/HĐNM ngày 19/11/2021, số 03-44/2019/HĐNM ngày 18/12/2021, số 04-44/2019/HĐNM ngày 01/11/2021, số 05-44/2019/HĐNM ngày 01/4/2022, số 04-44/2019/HĐNM ngày 15/4/2022.

KTAT ngày 26 tháng 11 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 1991/QĐ-HCMNTB ngày 21 tháng 12 năm 2020, số 2006/QĐ-HCMNTB ngày 27 tháng 11 năm 2021. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽³⁸⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 22/GCN ngày 21 tháng 5 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 129 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 72.940 kg, kíp nổ các loại: 15.632 cái, dây nổ DSV 12g/m: 33.800 m và môi nổ MN31/175 g/quả: 1.254 quả*).

h) Gói thầu 24KB thuộc Dự án hệ thống thủy lợi Tà Pao, huyện Đức Linh và Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận (đơn vị chủ quản: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn số 19/2021/HĐKNM/HCM-HTBT-TP ngày 05 tháng 11 năm 2021 với Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận; xây dựng Phương án nổ mìn số 1872/PANM-HCMNTB ngày 05 tháng 11 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 1874/QĐ-HCMNTB ngày 05 tháng 11 năm 2021. Thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 2975/SCT-QLCN ngày 25 tháng 11 năm 2021, thời hạn đến ngày 30 tháng 11 năm 2021; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 268/GCN ngày 25 tháng 11 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 06 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 252 kg và kíp nổ các loại: 720 cái*).

i) Công trình Kênh tiếp nước Sông Móng thuộc xã Hàm Càn, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (đơn vị chủ quản: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn số 18/2021/HĐKNM/SM-HC ngày 15 tháng 8 năm 2021 với Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận; xây dựng Phương án nổ mìn số 1857/PANM-HCMNTB ngày 04 tháng 11 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 1866/QĐ-HCMNTB ngày 04 tháng 11 năm 2021. Thông báo sử dụng VLNCN

⁽³⁸⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 668/TB-HCMNTB ngày 12/5/2021 (Công văn xác nhận số 1157/SCT-QLCN ngày 13/12/2021, thời hạn kết thúc ngày 31/10/2021); Thông báo sử dụng VLNCN số 1827/TB-HCMNTB ngày 26/11/2021 (Công văn xác nhận số 3211/SCT-QLCN ngày 03/12/2021, thời hạn kết thúc ngày 16/5/2021); Thông báo sử dụng VLNCN số 1993/TB-HCMNTB ngày 26/11/2021 (Công văn xác nhận số 3156/SCT-QLCN ngày 10/12/2021, thời hạn kết thúc ngày 30/6/2022);

và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 2974/SCT-QLCN ngày 25 tháng 11 năm 2021, ngày kết thúc 31 tháng 12 năm 2021; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 267/GCN ngày 25 tháng 11 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 08 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 9.530 kg, kíp nổ các loại: 1.896 cái, dây nổ DSV 12g/m: 2.900 m và mồi nổ MN31/175 g/quả: 304 quả*).

k) Dự án Kênh chuyển nước hồ Sông Dinh 3 – hồ Núi Đất, huyện Hàm Tân và thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn số 21/2021/HĐNM/HSD3 ngày 09 tháng 12 năm 2021 với Công ty Cổ phần Xây dựng phát triển hạ tầng Bình Thuận; xây dựng Phương án nổ mìn số 2109/PANM-HCMNTB ngày 10 tháng 12 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 2116/QĐ-HCMNTB ngày 10 tháng 12 năm 2021. Thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 3324/SCT-QLCN ngày 24 tháng 12 năm 2021, ngày kết thúc 31 tháng 12 năm 2021; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 272/GCN ngày 23 tháng 12 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 07 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 4.158 kg, kíp nổ các loại: 1.075 cái và dây nổ DSV 12g/m: 3.400 m*).

l) Mỏ đá Tàzon 5, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận (đơn vị chủ quản: Công ty Cổ phần Tân Việt Phát)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn số 05/2021/HĐKNM/TZ5 ngày 24 tháng 3 năm 2021 với Công ty Cổ phần Tân Việt Phát; xây dựng Phương án nổ mìn số 399/PANM-HCMNTB ngày 07 tháng 4 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 401/QĐ-HCMNTB ngày 07 tháng 4 năm 2021. Thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 1145/SCT-QLCN ngày 18 tháng 5 năm 2021, ngày kết thúc 16 tháng 5 năm 2023; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 252/GCN ngày 18 tháng 5 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 28 hộ chiếu (*thuốc*

nổ các loại: 24.871 kg, kíp nổ các loại: 1.729 cái, dây nổ DSV 12g/m: 3.500 m và môi nổ MN31/175 g/quả: 711 quả).

m) Mỏ đá Núi Dây, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (đơn vị chủ quản: Công ty TNHH Khoáng sản Rạng Đông)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty TNHH Khoáng sản Rạng Đông⁽³⁹⁾; xây dựng Phương án nổ mìn số 1499/PANM-HCMNTB ngày 24 tháng 12 năm 2019; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 1503/QĐ-HCMNTB ngày 24 tháng 12 năm 2019. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽⁴⁰⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 25/GCN ngày 25 tháng 12 năm 2019.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 50 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 71.926 kg, kíp nổ các loại: 6.037 cái, dây nổ DSV 12g/m: 25.100 m và môi nổ MN31/175 g/quả: 3.792 quả*).

n) Dự án Gói 2 Cụm công nghiệp Nam Hà (xã Đông Hà – Đức Linh – Bình Thuận) (đơn vị thi công: Công ty CPĐT Phát triển Minh Global)

- Công ty ký kết Hợp đồng khoan nổ mìn số 17/2022/HĐKNM/TDC-HCM ngày 06 tháng 4 năm 2022, Phụ lục hợp đồng số 01-17/2022/HĐKNM/TDC-HCM ngày 15 tháng 6 năm 2022 với Công ty CPĐT Phát triển Minh Global; xây dựng Phương án nổ mìn số 15/PANM-HCMNTB-KTAT ngày 14 tháng 4 năm 2022; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 509/QĐ-HCMNTB ngày 25 tháng 4 năm 2022. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽⁴¹⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: số 02/GCN ngày 20 tháng 4 năm 2022, số 02/GCN ngày 24 tháng 6 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 79 hộ chiếu (*thuốc*

⁽³⁹⁾ Hợp đồng nổ mìn số 02/2020/HĐNM ngày 10/12/2019; các phụ lục hợp đồng: số 01-02/2020/HĐNM ngày 01/8/2021; số 02-02/2020/HĐNM ngày 01/4/2022.

⁽⁴⁰⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 1500/TB-HCMNTB ngày 24/12/2019; Thông báo sử dụng VLNCN số 375/TB-HCMNTB ngày 02/4/2021; Thông báo sử dụng VLNCN số 670/TB-HCMNTB ngày 12/5/2021, (Công văn xác nhận số 2292/SCT-QLCN ngày 24/12/2019; Công văn xác nhận số 819/SCT-QLCN ngày 08/4/2021; Công văn xác nhận số 1156/SCT-QLCN ngày 18/5/2021 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 16/5/2023).

⁽⁴¹⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 508/TB-HCMNTB ngày 25/4/2022, (Công văn xác nhận số 1054/SCT-QLCN ngày 04/5/2022 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 30/6/2022); Công văn số 765/HCMNTB-KTAT ngày 23/6/2022, Thông báo sử dụng VLNCN số 766/TB-HCMNTB ngày 23/6/2022 (Công văn xác nhận số 1576/SCT-QLCN ngày 01/7/2022, ngày kết thúc 30/9/2022).

nổ các loại: 1.824 kg, kíp nổ các loại: 4.970 cái).

o) Dự án Gói 1 Cụm công nghiệp Nam Hà (xã Đông Hà – Đức Linh – Bình Thuận) (đơn vị thi công: Công ty CPĐT XD và Thương mại Tradeco)

- Công ty ký kết Hợp đồng khoan nổ mìn số 16/2022/HĐKNM/TDC-HCM ngày 12 tháng 4 năm 2022 với Công ty CPĐT XD và Thương mại Tradeco; xây dựng Phương án nổ mìn số 16/PANM-HCMNTB-KTAT ngày 14 tháng 4 năm 2022; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 507/QĐ-HCMNTB ngày 25 tháng 4 năm 2022. Thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 1051/SCT-QLCN ngày 04 tháng 5 năm 2022, ngày kết thúc 31 tháng 12 năm 2022; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 01/GCN ngày 20 tháng 4 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 06 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 1.726 kg, kíp nổ các loại: 643 cái và dây nổ DSV 12g/m: 550 m*).

p) Dự án Mỏ đá Bắc Núi Tà Zôn (xã Hồng Sơn – Hàm Thuận Bắc – Bình Thuận) (đơn vị thi công: Công ty TNHH ĐTXD Trường Phúc Hải)

- Công ty ký kết Hợp đồng khoan nổ mìn với Công ty TNHH ĐTXD Trường Phúc Hải⁽⁴²⁾; xây dựng Phương án nổ mìn số 2179/PANM-HCMNTB-KTAT ngày 20 tháng 12 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 2202/QĐ-HCMNTB ngày 22 tháng 12 năm 2021. Thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 2136/SCT-QLCN ngày 14 tháng 01 năm 2022, ngày kết thúc 16 tháng 5 năm 2023; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 270/GCN ngày 09 tháng 12 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 25 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 11.774 kg, kíp nổ các loại: 1.710 cái, dây nổ DSV 12g/m: 500 m và mồi nổ MN31/175 g/quả: 812 quả*).

q) Dự án cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Vinh Quang Hòa Bình)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn số 20/2021/HĐNM ngày 19 tháng 11 năm 2021 với Công ty Cổ phần Vinh Quang Hòa Bình; xây dựng các Phương án nổ mìn số 1994/PANM-HCMNTB-KTAT ngày 26 tháng 11 năm 2021, số

⁽⁴²⁾ Hợp đồng khoan nổ mìn số 04/2022/HĐNM ngày 07/12/2022; các Phụ lục hợp đồng: số 01-04/2022/HĐNM ngày 01/04/2022, số 02-04/2022/HĐNM ngày 15/04/2022, số 03-04/2022/HĐNM ngày 01/6/2022.

2072/PANM-HCMNTB ngày 06 tháng 12 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 2007/QĐ-HCMNTB ngày 27 tháng 11 năm 2021, số 2074/QĐ-HCMNTB ngày 06 tháng 12 năm 2021. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽⁴³⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 269/GCN ngày 06 tháng 12 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 34 hộ chiếu (*thuộc nổ các loại: 644 kg, kíp nổ các loại: 1.769 cái*).

r) Dự án đầu tư xây dựng đoạn đường bộ cao tốc Vĩnh Hảo-Phan Thiết (đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Cầu đường New Sun)

- Công ty ký kết Hợp đồng khoan nổ mìn với Công ty CP Cầu đường New Sun⁽⁴⁴⁾; xây dựng các Phương án nổ mìn: số 1631/PANM-HCMNTB ngày 27 tháng 9 năm 2021, số 01/PANM-HCMNTB ngày 28 tháng 12 năm 2021; giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 1652/QĐ-HCMNTB ngày 29 tháng 9 năm 2021, số 2273/QĐ-HCMNTB ngày 29 tháng 12 năm 2021. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽⁴⁵⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 263/GCN ngày 05 tháng 10 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 199 hộ chiếu (*thuộc nổ các loại: 31.199 kg, kíp nổ các loại: 16.279 cái và dây nổ DSV 12g/m: 23.600 m*).

13. Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng

13.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn VLNCN

- Công ty đã được Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp - Bộ Công Thương cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN số 40/GP-ATMT ngày 20 tháng 10 năm 2016; các Giấy phép dịch vụ nổ mìn: số 88/GP-ANMT ngày 26 tháng 11 năm 2019 (*có giá trị đến ngày 31 tháng 12 năm 2021*), số 84/GP-ATMT ngày 14 tháng 12 năm 2021 (*có giá trị đến ngày 16 tháng 5 năm 2023*);

⁽⁴³⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 1995/TB-HCMNTB ngày 26/11/2021, số 2073/TB-HCMNTB ngày 06/12/2021 (Công văn xác nhận số 3176/SCT-QLCN ngày 13/12/2021, thời hạn kết thúc ngày 10/7/2022).

⁽⁴⁴⁾ Hợp đồng khoan nổ mìn số 14/2021/HĐKNM/NS-HCM ngày 21/6/2021; Phụ lục hợp đồng số 01-14/2021/HĐKNM/NS-HCM ngày 24/12/2021.

⁽⁴⁵⁾ Công văn số 99/HCMNTB-KTAT ngày 20/01/2022, thông báo số 2280/TB-HCMNTB ngày 29/12/2021 (Công văn xác nhận số 227/SCT-QLCN ngày 25/01/2022 của Sở Công Thương), thông báo số 1632/TB-HCMNTB ngày 27/9/2021 (Công văn xác nhận số 2528/SCT-QLCN ngày 14/10/2021 củ Sở Công Thương).

được Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT số 175/GCN-CD2 ngày 16 tháng 8 năm 2021, có hiệu lực đến ngày 16 tháng 8 năm 2023.

- Công ty không có kho bảo quản VLNCN tại tỉnh Bình Thuận; trực tiếp vận chuyển VLNCN theo từng hộ chiếu nổ mìn từ các kho VLNCN tại Đồng Nai, Ninh Thuận và Bà Rịa – Vũng Tàu để phục vụ thi công nổ mìn dịch vụ cho các khách hàng tại tỉnh Bình Thuận, các thủ tục cung ứng, vận chuyển được Công ty thực hiện theo đúng quy định.

- Công ty có xây dựng các Phương án bảo đảm an ninh trật tự; Phương án PCCN trên đường vận chuyển VLNCN; Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp cháy nổ khi vận chuyển VLNCN; Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp; Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn VLNCN tại các công trình.

- Nhân lực liên quan hoạt động VLNCN của Công ty (36 người), đã được Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận về kỹ thuật an toàn trong sử dụng, bảo quản VLNCN; được tổ chức khám sức khỏe định kỳ 01 năm/lần và trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân và thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ cho người lao động theo đúng quy định và được phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đồng Nai huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện PCCC&CNCH. Các máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (05 máy nổ mìn điện, 05 máy đo điện trở kíp) đã được kiểm định và còn hạn kiểm định.

- Trang bị 25 phương tiện vận chuyển VLNCN có đầy đủ giấy tờ, thùng xe có đóng gỗ sàn hoặc cao su, có khoá cửa đầy đủ, trang bị PCCC, chèn lớp xe, dây xích đảm bảo đủ điều kiện vận chuyển theo quy định.

- Công ty đã thực hiện báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định (Báo cáo số 889/BC-HCMNTB ngày 30 tháng 12 năm 2021, Báo cáo số 491/BC-VLNMN ngày 27 tháng 6 năm 2022).

13.2. Công tác sử dụng VLNCN tại các công trình

Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 209 hộ chiếu, cụ thể: thuốc nổ các loại: 180.205 kg, kíp nổ các loại: 26.897 cái, mìn nổ: 7.046 quả và dây nổ: 40.200 m.

a) Mở đá Chóp Vung: xã Hàm Kiệm, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Công ty Cổ phần đầu tư Khoáng sản - Than Đông Bắc)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty Cổ phần đầu tư Khoáng

sản - Than Đông Bắc ⁽⁴⁶⁾; xây dựng Phương án nổ mìn số 04/2020-VLNMN ngày 18 tháng 02 năm 2020; giao nhiệm vụ chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 12/QĐ-VLNMN ngày 12 tháng 02 năm 2022. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận ⁽⁴⁷⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: số 01/GCN ngày 13 tháng 02 năm 2020, số 01/GCN ngày 11 tháng 02 năm 2022.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 36 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 63.554 kg, kíp nổ các loại: 1.889 cái và dây nổ chịu nước 12g/m: 38.600 m*).

b) Mỏ đá Chóp Vung 2: xã Hàm Kiệm, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Công ty Cổ phần Tà Zon)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty Cổ phần Tà Zon ⁽⁴⁸⁾; xây dựng các Phương án nổ mìn: số 141/2021-VLNMN ngày 05 tháng 4 năm 2021; số 784/2021-VLNMN ngày 27 tháng 12 năm 2021; giao nhiệm vụ chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 27/QĐ-VLNMN ngày 08 tháng 4 năm 2021, số 793/QĐ-VLNMN ngày 27 tháng 12 năm 2021. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận ⁽⁴⁹⁾; thông báo việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số: 251/GCN ngày 01 tháng 4 năm 2021

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 49 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 70.162 kg, kíp nổ các loại: 7.609 cái và môi nổ loại 175g/quả: 4.754 quả*).

⁽⁴⁶⁾ Hợp đồng nổ mìn số 15.02/DVNM-VLNMN/2020 ngày 15/02/2020; các phụ lục hợp đồng: 01-2015.02/DVNM-VLNMN/2020 ngày 20/3/2021, số 02-2015.02/DVNM-VLNMN/2020 ngày 19/7/2021, số 03-2015.02/DVNM-VLNMN/2020 ngày 01/8/2021. Hợp đồng nổ mìn số 610/DVNM-VLNMN/2022 ngày 28/01/2022; các Phụ lục hợp đồng nổ mìn: số 01- 610/DVNM-VLNMN/2022 ngày 01/4/2022, số 02-610/DVNM-VLNMN/2022 ngày 21/4/2022, số 03- 610/DVNM-VLNMN/2022 ngày 01/6/2022.

⁽⁴⁷⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 61/TB-VLNMN ngày 19/02/2021, Công văn số 62/GHSDVLNMN – VLNCN ngày 19/02/2021 của Chi nhánh Vật liệu nổ Miền Nam (Công văn xác nhận số 440/SCT-QLCN ngày 01/3/2021 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 31/12/2021); Thông báo sử dụng VLNCN số 92/TB-VLNMN ngày 12/02/2022, Công văn số 91/GHSDVLNMN – VLNCN ngày 12/02/2022 của Chi nhánh Vật liệu nổ Miền Nam (Công văn xác nhận số 349/SCT-QLCN ngày 15/02/2022 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 31/12/2022)

⁽⁴⁸⁾ Hợp đồng nổ mìn số 210/DVNM-VLNMN/2021 ngày 02/4/2021; Phụ lục hợp đồng số 01-210/DVNM-VLNMN/2021 ngày 19/7/2021. Hợp đồng nổ mìn số 608/DVNM-VLNMN/2022 ngày 01/12/2022; Phụ lục hợp đồng nổ mìn số: 01-608/DVNM-VLNMN/2022 ngày 01/4/2022.

⁽⁴⁹⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 142/TB-VLNMN ngày 05/4/2021 (Công văn xác nhận số 827/SCT-QLCN ngày 09/4/2021 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 31/12/2021); Thông báo sử dụng VLNCN số 783/TB-VLNMN ngày 27/12/2021, Công văn số: 869/GHSDVLNMN-VLNCN ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chi nhánh Vật liệu nổ Miền Nam (Công văn xác nhận số 3393/SCT-QLCN ngày 31/12/2021 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 31/12/2022).

c) Mở đá chóp vung 4: xã Hàm Kiệm, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Công ty Cổ phần Tà Zon)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty Cổ phần Tà Zon ⁽⁵⁰⁾; xây dựng Phương án nổ mìn số 764/2021-VLNMN ngày 09 tháng 12 năm 2021; giao nhiệm vụ chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 97/QĐ-VLNMN ngày 09 tháng 12 năm 2021. Thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 3303/SCT-QLCN ngày 23 tháng 12 năm 2021, ngày kết thúc 31 tháng 12 năm 2022; thông báo việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 251-1/GCN ngày 03 tháng 12 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 07 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 11.202 kg, kíp nổ các loại: 1.446 cái và môi nổ loại 175 g/quả: 900 quả*).

d) Mở đá Tân Lập 1: xã Tân Lập, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Công ty Cổ phần Đầu tư khai thác khoáng sản Đông Dương)

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn với Công ty Cổ phần Đầu tư khai thác khoáng sản Đông Dương ⁽⁵¹⁾; xây dựng Phương án nổ mìn số 57/2021-VLNMN ngày 01 tháng 02 năm 2021; giao nhiệm vụ chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số: 791/QĐ- VLNMN ngày 27 tháng 12 năm 2021. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận ⁽⁵²⁾; thông báo việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 32/GCN ngày 02 tháng 3 năm 2022

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 19 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 22.740 kg, kíp nổ các loại: 1.991 cái và môi nổ loại 175 g/quả: 1.010 quả*).

đ) Mở đá Phong Phú: xã Phong Phú, Tuy Phong, Bình Thuận (Công ty Cổ phần vật liệu Xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận)

⁽⁵⁰⁾ Hợp đồng nổ mìn số 602/DVNM-VLNMN/2022 ngày 01/12/2022; các phụ lục hợp đồng: số 01-602/DVNM-VLNMN/2022 ngày 01/4/2022, số 02-602/DVNM-VLNMN/2022 ngày 01/6/2022

⁽⁵¹⁾ Hợp đồng nổ mìn số 204/DVNM-VLNMN/2021 ngày 01/02/2021; các Phụ lục hợp đồng nổ mìn: số 01-204/DVNM-VLNMN/2021 ngày 20/3/2021, số 02-204/DVNM-VLNMN/2021 ngày 19/7/2021, số 03-204/DVNM-VLNMN/2021 ngày 01/8/2021, số 04-204/DVNM-VLNMN/2021 ngày 01/4/2022, số 05-204/DVNM-VLNMN/2021 ngày 01/6/2022.

⁽⁵²⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 54/TB-VLNMN ngày 02/02/2021 (Công văn xác nhận số: 321/SCT-QLCN ngày 05/02/2021 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 31/12/2021); Thông báo sử dụng VLNCN số 790/TB-VLNMN ngày 27/12/2021, Công văn số: 869/GHSDVLNMN-VLNCN ngày 28/12/2021 của Chi nhánh Vật liệu nổ Miền Nam (Công văn xác nhận số: 3392/SCT-QLCN ngày 31/12/2021 của Sở Công Thương, ngày kết thúc 31/12/2022).

- Công ty ký kết Hợp đồng nổ mìn số 616/DVNM-VLNMN/2022 ngày 28 tháng 4 năm 2022, Phụ lục Hợp đồng nổ mìn số 01-616/DVNM-VLNMN/2022 ngày 01 tháng 6 năm 2022 với Công ty Cổ phần vật liệu Xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận; xây dựng Phương án nổ mìn số 353/2022-VLNMN ngày 23 tháng 5 năm 2022; giao nhiệm vụ chỉ huy nổ mìn theo Quyết định số 370/QĐ- VLNMN ngày 23 tháng 5 năm 2022. Thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận tại công văn số 1334/SCT-QLCN ngày 07 tháng 6 năm 2022, ngày kết thúc 31 tháng 12 năm 2023; thông báo việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 10/GCN ngày 13 tháng 11 năm 2020.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 04 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 3.782 kg, kíp nổ các loại: 104 cái, mìn nổ loại 175 g/quả: 63 quả và dây nổ chịu nước loại 12g/m: 1.600 m*).

e) Công trình: Nổ mìn phá đá khu vực cửa hầm phía Nam hầm Núi Vung tại xã Phan Dũng, huyện Tuy Phong, Bình Thuận thuộc Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm – Vĩnh Hảo đoạn từ Km124+230 đến Km124+500 (Công ty TNHH Đá Hóa An 1)

- Công ty ký kết Hợp đồng dịch vụ nổ mìn số 412/DVNM-VLNMN/2021 ngày 01 tháng 10 năm 2021, Phụ lục Hợp đồng số 01-412/DVNM-VLNMN/2021 ngày 07 tháng 02 năm 2022 với Công ty TNHH Đá Hóa An 1; xây dựng các Phương án nổ mìn: số 604/2021-VLNMN ngày 14 tháng 10 năm 2021, số 821/2021-VLNMN ngày 29 tháng 12 năm 2021, số 85/2022-VLNMN ngày 10 tháng 02 năm 2022; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn theo các Quyết định: số 81/QĐ-TCTKTKT ngày 04 tháng 3 năm 2020, số 229/QĐ-TCTKTKT ngày 20 tháng 4 năm 2021 và số 362/QĐ-TCTKTKT ngày 17 tháng 6 năm 2021. Công ty có thực hiện thông báo sử dụng VLNCN và được Sở Công Thương Bình Thuận xác nhận⁽⁵³⁾; thông báo về việc thi công nổ mìn cho chính quyền địa phương. Được phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 265/GCN ngày 04 tháng 11 năm 2021.

- Đơn vị đã thực hiện nổ mìn với tổng số hộ chiếu là 94 hộ chiếu (*thuốc nổ các loại: 8.765 kg, kíp nổ các loại: 13.858 cái và mìn nổ MN31/175 g/quả: 319 quả*).

⁽⁵³⁾ Thông báo sử dụng VLNCN số 606/TB-VLNMN ngày 14/10/2021 (Công văn xác nhận số 2888/SCT-QLCN ngày 18/11/2022 của Sở Công Thương tỉnh Bình Thuận, ngày kết thúc 31/12/2021). Thông báo số 820/TB-VLNMN ngày 29/12/2021 (Công văn xác nhận số 31/SCT-QLCN ngày 05/01/2022 của Sở Công Thương tỉnh Bình Thuận, ngày kết thúc 10/02/2022). Thông báo số 90/TB-VLNMN ngày 10/02/2022 (Công văn xác nhận số 345/SCT-QLCN ngày 15/02/2022 của Sở Công Thương tỉnh Bình Thuận, ngày kết thúc 30/6/2022).

III. KẾT LUẬN

Qua thanh tra, nhìn chung các đối tượng được thanh tra đã thực hiện tốt việc chấp hành pháp luật về an toàn vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng và thi công các công trình; một số đơn vị có tồn tại, thiếu sót qua thanh tra năm 2021 đã khắc phục theo Kết luận thanh tra số 2862/KL-SCT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Giám đốc Sở Công Thương về kết quả thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn vật liệu nổ công nghiệp đối với các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2021.

Các đơn vị hoạt động đều có Giấy phép sử dụng VLNCN, thông báo sử dụng VLNCN, sử dụng đúng mục đích và trong phạm vi cho phép. Việc mua bán, vận chuyển VLNCN đảm bảo theo quy định, có hợp đồng, hóa đơn chứng từ, biên bản giao nhận VLNCN đầy đủ, đảm bảo số lượng giao nhận, không để xảy ra thất thoát. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình sử dụng VLNCN theo quy định

Các đơn vị đều xây dựng phương án khoan - nổ mìn và được người có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện bổ nhiệm Chỉ huy nổ mìn, Giám đốc điều hành mỏ và người quản lý hoạt động VLNCN theo quy định. Khi nổ mìn, các đơn vị có lập hộ chiếu nổ mìn, hộ chiếu nổ mìn đạt yêu cầu các nội dung theo quy định; quá trình nổ mìn các đơn vị đều đảm bảo an toàn, không có đơn vị nào để xảy ra sự cố do nổ mìn, các đơn vị đều thực hiện đảm bảo các quy định về ANTT và PCCC tại địa điểm sử dụng VLNCN. Hoạt động nổ mìn đều được thông báo cho sở, ngành, chính quyền địa phương biết.

Các đơn vị có kho VLNCN đều thực hiện đảm bảo các quy định trong bảo quản, sử dụng VLNCN. Hệ thống kho VLNCN được trang bị hệ thống thông tin liên lạc, có thiết bị chống trộm, hệ thống chống sét được kiểm định, có biên chế tổ bảo vệ kho, lực lượng bảo vệ trực 24/24, đảm bảo an toàn về PCCC và ANTT tại khu vực bảo quản VLNCN; niêm yết chữ ký người ký lệnh xuất kho. Các đơn vị đã xây dựng và ban hành nội dung Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong công tác sử dụng, bảo quản VLNCN, Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố hóa chất; thực hiện việc xây dựng và niêm yết quy trình sắp xếp, bảo quản, xuất nhập vật liệu nổ công nghiệp trong kho, phân loại vật liệu nổ công nghiệp theo quy định; có mở sổ theo dõi xuất nhập kho đầy đủ, ghi chép sổ sách, thực hiện chế độ báo cáo nhập, xuất, tồn VLNCN theo đúng quy định, lượng thuốc nổ nhập kho không vượt quá sức chứa cho phép.

Các đơn vị thực hiện đảm bảo các nội dung về an toàn, vệ sinh lao động. Người lao động làm công việc liên quan trực tiếp đến việc sử dụng VLNCN

được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận kỹ thuật an toàn trong sử dụng, bảo quản VLNCN theo quy định; thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLD đã được kiểm định đầy đủ và đều còn trong hạn kiểm định.

IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ: Không.

V. VIỆC CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra, giao Trưởng Đoàn thanh tra thực hiện công bố Kết luận thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra và Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

- Giao Thanh tra Sở đăng tải Kết luận thanh tra trên Trang thông tin điện tử của Sở ít nhất là 05 ngày liên tục.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành pháp luật về an toàn vật liệu nổ công nghiệp đối với các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Phó Giám đốc Sở Trần Minh Hoài;
- Các đối tượng thanh tra;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Quản lý công nghiệp;
- Lưu: VT, TTr, HSTTr.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Hòa